

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THCS NGUYỄN CÔNG TRỨ **GIAI ĐOẠN 2020 – 2025 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030**

Trường trung học cơ sở Nguyễn Công Trứ – Nhân Cơ – Đăk R’lấp – Đăk Nông được thành lập theo Quyết định số 76/TC-CB ngày 28 tháng 9 năm 1998 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đăk Lăk. Trường được tách ra từ trường Phổ thông cơ sở Lê Đình Chinh - Đăk R’lấp - Đăk Nông. Ban đầu mới thành lập, trường còn học chung trong khuôn viên cùng trường tiểu học Lê Đình Chinh. Đến tháng 9/2002, trường mới chuyển địa điểm mới thuộc thôn 3 - Nhân Cơ - Đăk R’lấp - Đăk Lăk (nay là thôn 7 - Nhân Cơ - Đăk R’lấp - Đăk Nông). Khi chuyển về địa điểm mới, cơ sở vật chất nhà trường vẫn còn nghèo nàn, chỉ có 8 phòng bán kiên cố vừa dùng để làm các phòng học, phòng họp hội đồng, phòng ban giám hiệu, phòng thư viện – thiết bị. Sân chơi, bãi tập chưa được bê tông hóa, cảnh quan môi trường sư phạm còn sơ sài. Qua hơn 20 năm xây dựng và phát triển, được sự quan tâm của các cấp chính quyền địa phương, của Sở GD&ĐT Đăk Nông, Phòng GD&ĐT Đăk R’lấp, đặc biệt là sự đóng góp, hỗ trợ của Hội CMHS, đến nay trường THCS Nguyễn Công Trứ cơ bản đảm bảo về cơ sở vật chất cho công tác dạy học, chất lượng giáo dục ngày càng được nâng cao và trở thành điểm sáng về giáo dục của huyện nhà. Học sinh nhà trường khi tham gia thi học sinh giỏi về văn hóa cũng như thể dục thể thao luôn đạt được kết quả đáng khích lệ. Đến tháng 02/2020 trường đã được UBND tỉnh Đăk Nông công nhận là trường chuẩn quốc gia.

Để thực hiện duy trì chuẩn quốc gia trong giai đoạn tiếp theo, trên cơ sở Nghị quyết Huyện Đảng bộ Đăk R’lấp, Nghị quyết của Đảng ủy xã Nhân Cơ nhiệm kỳ 2020 – 2025, căn cứ theo tình hình thực tế của nhà trường về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giảng dạy, chất lượng đội ngũ CBQL, GV – NV, chất lượng giáo dục học sinh, sự quan tâm của các cấp, các ngành và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Nhà trường tiến hành xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường đoạn 2020 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 nhằm định hướng phát triển, xác định mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của lãnh đạo cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường THCS Nguyễn Công Trứ là hoạt động có nghĩa quan trọng trong việc thực hiện mục tiêu đổi mới căn bản giáo dục phổ thông, cùng với các trường THCS khác trong huyện Đăk R’lấp nói riêng, tỉnh Đăk Nông nói chung phát triển đáp ứng yêu cầu đổi mới của nền kinh tế, xã hội của đất nước.

PHẦN MỘT: **PHÂN TÍCH BỐI CẢNH VÀ THỰC TRẠNG CỦA NHÀ TRƯỜNG**

A. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG :

I. MÔI TRƯỜNG BÊN TRONG:

1. Số lượng cụ thể:

1.1, Về giáo viên:

STT	Bộ môn	Giáo viên		Đã ng viên	Chất lượng đội ngũ				
		SL	N ữ		>Đ H	Đ H	C Đ	GVG tỉnh	GVG huyện
1	Toán	5	3	2		3	2		
2	Vật Lý	4	2	3		3	1		
3	Hóa học	1	1	1		1			
4	Sinh học	2		2		2			
4	Công nghệ	1		1			1		
5	Tin	1	1			1			
6	Ngữ văn	7	6	1		5	2		
7	Lịch sử	2	2	1		2			
8	Địa lý	3	2	1		1	2		
9	GDCD	1	1			1			
10	Tiếng Anh	3	2	1		2	1		
11	Âm nhạc	1	1				1		
12	Mỹ thuật	1	1			1			
13	GDTC	2	1			1	1		
Tổng		34	23	13		23	11		

1.2, Về CBQL - Nhân viên:

STT	Bộ phận	Giáo viên		Đã ng viên	Chất lượng đội ngũ				
		SL	N ữ		>Đ H	Đ H	C Đ	GVG tỉnh	GVG huyện
1	CBQL	1		1		1		1	
2	TPT Đội	1		1		1		1	
3	Kế toán	1	1			1			
4	Văn thư - thủ quỹ	1	1	1			1		
4	Thư viện	1	1				1		
5	Thiết bị	1	1				1		
6	Bảo vệ								
Tổng		6	4	3		3	3	2	

1.3, Học sinh:

Khối	Số lớp	Học sinh					Ghi chú
		TS	Nữ	DT	Hộ nghèo	Cận nghèo	
6	5	193	83	25			
7	5	173	80	26			
8	4	160	78	20			
9	4	160	86	18			
Tổng	18	686	327	89			

1.4, Cơ sở vật chất:

Hệ thống cơ sở vật chất được xây dựng từ những năm 2000, không đảm bảo tiêu chuẩn, hiện nhiều hạng mục đã xuống cấp; các phòng làm việc, phòng bộ môn đều lấy phòng học làm tạm nên không đảm bảo theo quy định.

STT	Hạng mục	Hiện có	Còn thiếu	Nhu cầu	Ghi chú
1	Khối phòng học	14			
	- Kiến cố	8			
	- Bán kiên cố	6			
	- Phòng tạm				
2	Khối hành chính	6		Nhu cầu xây mới	
	- Phòng BGH	2			
	- Phòng hành chính	1			
	- Phòng y tế	1			
	- Phòng Đội	1			
	- Hội trường	1			
3	Phòng chức năng			Nhu cầu xây mới	
	- Thư viện - thiết bị	1			
	- Phòng bộ môn	5			
4	Sân chơi, bãi tập	2		Nhu cầu đổ bê tông sân thể dục	
5	Nhà đa chức năng	1		Cần sửa chữa, nâng cấp	
6	Nhà xe	2	1	1	
7	Khu vệ sinh	2			
8	Nhà kho	1			
9	Nhà bảo vệ	1		Cần sửa chữa, nâng cấp	

2, Phân tích điểm mạnh, điểm yếu; cơ hội, thách thức:

2.1, Điểm mạnh:

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, và nhân viên của Trường Trung học Cơ sở Nguyễn Công Trứ được cơ bản đủ về số lượng, đảm bảo tốt về chất lượng chuyên môn. Một trong những điểm mạnh của đội ngũ này là sự am hiểu chuyên môn và kinh nghiệm trong lĩnh vực giáo dục. Đội ngũ CBQL, GV, NV của trường cơ bản đạt chuẩn đạt chuẩn theo quy định; có kiến thức, phương pháp giảng dạy hiệu quả và quản lý hợp lý. Tập thể luôn đoàn kết, môi trường học tập tích cực và thân thiện, luôn người gương mẫu, tạo điều kiện để học sinh phát triển toàn diện. Không chỉ có năng lực trong chuyên môn, quý thầy cô giáo nhiệt tình trong công tác quản lý và chăm sóc học sinh. Họ luôn tận tâm giúp đỡ, hỗ trợ học sinh trong quá trình học tập, tạo điều kiện để họ phát triển cá nhân và đạt thành công. Bởi vì lòng quan tâm và sự chăm sóc này, học sinh trong trường cảm thấy được yêu thương và có môi trường an lành để phát triển.

Chất lượng giáo dục năm học 2019-2020 đảm bảo tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia. Tỷ lệ học sinh được công nhận tốt nghiệp THCS đạt 100%, công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém được chú trọng. Cụ thể: Về học lực: giỏi 113 em (16,47%), khá 258 em (37,61%), TB 299 em (43,59%), yếu 15 em (2,19%), kém 01 em (0,15%); về hạnh kiểm: Tốt 630 em (91,84%), Khá 54 em (7,87%), TB 2 em (0,29%), không có học sinh bị xếp hạnh kiểm yếu. Ngoài ra, công tác giáo dục kỹ năng sống, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao cũng được chú trọng phát triển trong nhà trường nhằm hình thành và từng bước phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Hệ thống cơ sở vật chất của nhà trường ngày càng được đầu tư, trường có đủ phòng học (2 ca/ngày), phòng bộ môn, thiết bị, thư viện, các phòng hành chính được bố trí theo quy định. Hệ thống sân chơi, bãi tập rộng, thoáng mát đảm bảo đủ điều kiện cho học sinh học tập, hoạt động. Xung quanh sân trường có hệ thống rào bảo vệ, hệ thống cây xanh tạo bóng mát cho học sinh. Thường xuyên tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, các ban ngành, đoàn thể trong và ngoài nhà trường, Hội CMHS trong việc xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị phục vụ giảng dạy cũng như giáo dục học sinh.

2.2, Điểm hạn chế:

Đến cuối năm học 2019 - 2020, nhà trường còn 01 đồng chí P.Hiệu trưởng được điều chuyển từ đơn vị khác về công tác (giao phụ trách), môi trường làm việc mới, kinh nghiệm quản lý còn hạn chế. Đội ngũ giáo viên còn trẻ, nhiều giáo viên tuổi nghề còn ít nên kinh nghiệm giảng dạy còn hạn chế, chất lượng đội ngũ chưa đồng đều giữa các bộ môn. Một số giáo viên chưa nâng cao tinh thần trách nhiệm trong việc giảng dạy cũng như kết hợp với các lực lượng trong việc giáo dục học sinh, chưa có tinh thần cầu tiến, tinh thần tự học để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Thậm chí có giáo viên năng lực sư phạm còn hạn chế, bảo thủ, sự tín nhiệm của học sinh và đồng nghiệp chưa cao.

Bên cạnh số lượng học sinh có thành tích cao trong học tập và rèn luyện thì vẫn còn một bộ phận học sinh có ý thức học tập thấp, thường xuyên vi phạm nội quy nề nếp của nhà trường. Cụ thể trong năm học 2019 – 2020 còn 2,19% học sinh xếp loại học lực yếu, 0,15% học sinh xếp loại học lực kém; học sinh xếp hạnh kiểm Yếu = 0,29%.

Hệ thống cơ sở vật chất, nhất là phòng học xây dựng kém chất lượng đến nay đã xuống cấp; một số phòng chức năng, thư viện, thiết bị, các phòng thuộc khối quản trị - hành chính đều lấy phòng học (cấp 4) làm tạm do đó không đúng tiêu chuẩn quy định. Trang thiết bị phục vụ giảng dạy còn thiếu (thiết bị dạy học bị hư hỏng, không chính xác), thiết bị để ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy (máy chiếu, máy vi tính), số đầu sách trong thư viện còn ít... chưa đáp ứng đủ nhu cầu học tập của học sinh cũng như giảng dạy của giáo viên. Số lượng học sinh đông phòng học chỉ đáp ứng đủ dạy học 2 ca/ngày do đó không có phòng để bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ

đạo học sinh yếu, kém. Hệ thống nhà đa năng chất, sân tập còn chưa được bê tông hóa do đó rất khó khăn trong việc tổ chức các hoạt động ngoại khóa.

Nhà trường chưa được chủ động về nguồn lực tài chính để đảm bảo cho việc sửa chữa và xây dựng cơ sở vật chất, trang bị các thiết bị và đồ dùng dạy học. Nguồn ngân sách huyện cấp chỉ đủ chi trả lương, các chế độ còn lại như: mua sắm, sửa chữa trang thiết bị phục vụ giảng dạy, khen thưởng, hỗ trợ các hoạt động giáo dục (văn nghệ, thể dục thể thao, hoạt động ngoại khóa...) đều nhờ vào sự đóng góp của cha mẹ học sinh.

2.3, Cơ hội:

- Được sự quan tâm của Đảng ủy, HĐND, UBND huyện, thị trấn và các Ban ngành đoàn thể trong địa phương. Được phụ huynh và học sinh tin nhiệm, hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để tổ chức hoạt động giáo dục học sinh.

- Nhà trường từng bước khẳng định được thành tích về chất lượng đào tạo, đã có sự tin nhiệm cao của các thế hệ học sinh và phụ huynh không chỉ trên địa bàn mà còn các vùng lân cận. Có sự chuyển mình trong đào tạo học sinh giỏi các cấp, học sinh thi đậu vào trường chuyên hàng năm khá cao trong khối giáo dục cấp THCS trong huyện Đắk R'lấp.

- Nhu cầu giáo dục chất lượng cao rất lớn và ngày càng cao tại địa phương.

2.4, Thách thức:

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập. Nhất là các điều kiện đảm bảo cho việc áp dụng chương trình mới trong những năm tới.

- Nhiều em học sinh nhà xa, điều kiện đi lại và học tập còn khó khăn. Một số phụ huynh ít quan tâm đến con em mình, buông thả và khoán trắng việc giáo dục cho nhà trường nên việc phối hợp giữa gia đình – nhà trường – xã hội trong việc giáo dục học sinh còn hạn chế.

- Các dịch vụ tại khu vực gần trường khá phát triển, bên cạnh tạo điều kiện để các em có điều kiện học tập còn là môi trường khiến các em lao vào các thú vui tiêu khiển, các tệ nạn xã hội ... làm ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng và hiệu quả đào tạo của nhà trường.

- Việc huy động các nguồn lực của xã hội để đầu tư vào cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, khen thưởng học sinh còn gặp nhiều khó khăn.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2015 - 2020

1. Mặt đạt được:

Cán bộ quản lý luôn năng động, phát huy tốt dân chủ trong trường học. Được sự tin tưởng quý mến của cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

Đội ngũ giáo viên là một tập thể đoàn kết nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm yêu nghề gắn bó với nhà trường; tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập tạo được những thành tích nhất định, bước đầu tạo dựng được uy tín trong ngành.

Nề nếp – kỷ cương của nhà trường được giữ vững và phát huy, các hoạt động ngoại khóa được tổ chức đều đặn và ngày càng phong phú.

Chất lượng dạy học được giữ vững và tương đối ổn định.

STT	NỘI DUNG	2016-2017	2017-2018	2018-2019
1	Công tác tuyển sinh	Đúng quy định	Đúng quy định	Đúng quy định
2	Tỉ lệ HS lưu ban, bỏ học	0%	2%	0,4%
3	Tỉ lệ HS xếp loại học lực khá – giỏi	54,08%	56,5%	53,16%
4	Tỉ lệ HS lên lớp thẳng	94,34%	96,7%	98,96%
5	Tỉ lệ HS lên lớp cuối năm	100%	98%	99,86%
6	Tỉ lệ HS xếp loại hạnh kiểm khá – tốt	98,17%	98,6%	99,55%
7	Tỉ lệ HS tốt nghiệp THCS	100%	100%	100%
8	HS đạt giải cấp tỉnh	04	04	01
9	HS đạt giải cấp huyện	20	23	
10	Lao động tiên tiến	15	14	21
11	Chiến sĩ thi đua	02	02	02
12	Giáo viên dạy giỏi cấp trường trở lên			
13	Chi đoàn giáo viên	HTTNV	HTTNV	HTTNV
14	Đội TNTPHCM	HTTNV	HTTNV	HTXSNV
15	Công đoàn	HTTNV	HTTNV	HTTNV
16	Trường đạt danh hiệu			
17	Chi bộ			

* Nguyên nhân khách quan

Nhà trường luôn được sự quan tâm, hỗ trợ và chỉ đạo kịp thời của các cấp lãnh đạo Huyện ủy, UBND huyện Đắk R'lấp; Đảng ủy, HĐND, UBND xã Nhân Cơ; Lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo trong công tác xây dựng đội ngũ của nhà trường; Phụ huynh học sinh quan tâm đầu tư bổ sung cơ sở vật chất và phối hợp giáo dục học sinh.

* Nguyên nhân chủ quan

- Nhà trường luôn quan tâm đến công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên về năng lực và phẩm chất.

- Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường nhiệt tình, tích cực trong công tác; hầu hết các em học sinh đều chăm ngoan, có thái độ học tập và thực hiện nội quy nề nếp tốt.

- Tập thể nhà trường luôn có ý thức và trách nhiệm trong phong trào xây dựng môi trường thân thiện – học sinh tích cực và công tác giáo dục đạo đức, kỉ luật cho học sinh.

2, Mặt chưa đạt được:

- Số lượng và hât lượng đội ngũ giáo viên chưa đồng đều; một vài giáo viên chưa đổi mới phương pháp và kỹ thuật dạy học.

- Chất lượng học sinh giỏi các cấp còn thấp so với mặt bằng chung của huyện.

- Sự quan tâm của một bộ phận phụ huynh học sinh đối với việc học của học sinh chưa cao. Môi trường xã hội còn nhiều phức tạp ảnh hưởng đến việc phát triển nhân cách cho học sinh.

* Nguyên nhân khách quan

- Một số học sinh thiếu sự quan tâm của gia đình do cha mẹ đi làm xa, gia đình đơn thân, học sinh ở với ông bà nên thiếu sự quan tâm; một số do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên ngoài việc học các em phải phụ đi làm kiếm thêm thu nhập giúp gia đình nên việc học có sa sút.

- Cơ sở vật chất còn hạn chế nên việc tổ chức các hoạt động giáo dục còn gặp nhiều khó khăn. Chưa tạo được nhiều hoạt động sân chơi cho học sinh theo hướng trải nghiệm.

* Nguyên nhân chủ quan

- Một số học sinh ý thức học tập chưa cao, thiếu động lực và chưa có ý thức phấn đấu vươn lên trong học tập.

- Nhà trường chưa quan tâm đúng mức việc phát huy tính năng động của học sinh qua việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm, các hoạt động giáo dục kĩ năng sống; việc tổ chức hoạt động trải nghiệm chưa đa dạng nên chưa tạo được sự thu hút cho học sinh.

B. CÁC VẤN ĐỀ ƯU TIÊN GIẢI QUYẾT TRONG THỜI GIAN TIẾP THEO

- Tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đắk R'lấp quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ CB – GV – NV đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và công tác quản lý.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo của học sinh; chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, nghiên cứu khoa học sinh.

- Áp dụng các chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục vào việc đánh giá các hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, về giảng dạy của giáo viên.

- Chú trọng giáo dục rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh, tổ chức nhiều hoạt động giáo dục (giáo dục STEM) để các em có khả năng thích ứng với môi trường.

- Đẩy mạnh việc giáo dục tuyên truyền giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh, không để xảy ra hiện tượng bạo lực học đường.

PHẦN II

SỨ MỆNH, TÂM NHÌN VÀ CÁC GIÁ TRỊ CƠ BẢN TRONG NHÀ TRƯỜNG

I, SỨ MỆNH:

Trang bị cho mỗi học sinh những phẩm chất và năng lực cần thiết, từ đó giúp các em tự tin đối mặt với thử thách trong cuộc sống. Đồng thời khuyến khích tinh thần sáng tạo, sự phát triển bản thân và khám phá tiềm năng của từng học sinh.

II. TÂM NHÌN:

“Năm 2030, đến với trường THCS Nguyễn Công Trứ là đến với ngôi nhà rộng lớn, ấm áp. Nơi các em bước vào là bao gương mặt bỡ ngỡ, hồi hộp, hy vọng... Bước ra với diện mạo rạng rỡ, hân hoan, tự tin sẵn bước trên những con đường đầy chông gai, thử thách”

III. HỆ THỐNG CÁC GIÁ TRỊ CƠ BẢN TRONG NHÀ TRƯỜNG:

- Tính đoàn kết, hợp tác.
- Tinh thần tự giác và trách nhiệm cao.
- Lòng tự trọng.
- Lòng nhân ái.
- Tính trung thực
- Tính sáng tạo và khát vọng vươn lên.

PHẦN III

MỤC TIÊU VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

I. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC:

1, Mục tiêu chung:

Giữ vững danh hiệu trường chuẩn quốc gia. Xây dựng trường học ngày càng hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế của đất nước và tình hình thực tiễn của địa phương.

2, Mục tiêu cụ thể:

2.1, Xây dựng và phát triển đội ngũ:

- Nâng cao năng lực của cán bộ quản lí: 100% cán bộ quản lí có trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn; được đào tạo qua các lớp quản lí, các lớp học về lí luận chính trị và các lớp đào tạo về chuyên môn.

- Nâng cao chất lượng của đội ngũ giáo viên: 100% có trình độ đạt chuẩn, từng bước nâng trình độ chuẩn theo quy định mới; 100% giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp huyện, 70% đạt giáo viên giỏi cấp tỉnh.

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lí, giáo viên và nhân viên: 20% viên chức được xếp hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 100% viên chức được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ; khen thưởng có: 20% đạt chiến sĩ thi đua các cấp, 70% đạt lao động tiên tiến cấp cơ sở, không có CB-GV vi phạm đạo đức nhà giáo.

- 100% CB-GV-CNV sử dụng thành thạo máy vi tính; 100% các tiết thực hành sử dụng các thiết bị, đồ dùng dạy học; 70% các tiết dạy ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy; 100% giáo viên tham gia có kết quả tốt về tập huấn chuyên môn, từng bước đổi mới phương pháp, kỹ thuật dạy học và kiểm tra đánh giá phù hợp với yêu cầu thực tế của chương trình và địa phương.

- Đổi mới trong công tác quản lí, từng bước sử dụng hiệu quả hồ sơ điện tử, tiến tới không sử dụng hồ sơ giấy.

2.2, Học sinh:

- Qui mô:

+ Lớp học : 19 lớp.

+ Học sinh: 750 đến 800 học sinh.

- Chất lượng học tập và rèn luyện:

+ Xếp loại học lực: Khá, giỏi đạt trên 55% (trong đó HS giỏi đạt trên 15%); trung bình đạt dưới 43%; yếu, kém thấp hơn 2%.

+ Xếp loại hạnh kiểm: Tốt trên 70%; khá dưới 29%; TB dưới 1%, không có HS bị xếp loại hạnh kiểm loại yếu, kém.

- Tỷ lệ HS tốt nghiệp lớp 9 trên 99%, thi đỗ vào lớp 10 trên 85%.

- Học sinh giỏi cấp huyện: đạt trên 30 giải.

- Học sinh giỏi cấp tỉnh: đạt trên 10 giải.

2.3, Về cơ sở vật chất:

- Phòng học, phòng làm việc được sửa chữa, nâng cấp, trang bị các thiết bị phục vụ dạy học và làm việc đạt chuẩn.

- Các phòng bộ môn, phòng chức năng, thư viện, thiết bị được nâng cấp và trang bị theo hướng hiện đại.

- Xây dựng môi trường sư phạm thân thiện – xanh, sạch, đẹp, an toàn.

3, Phương châm hành động:

“Chất lượng là uy tín và thương hiệu của nhà trường”

II, CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC:

- Tổ chức bộ máy và quản lí.
- Xây dựng quy chế làm việc.
- Phát triển đội ngũ giáo viên, nhân viên.
- Phát triển chuyên môn nghiệp vụ.
- Đổi mới phương pháp, kĩ thuật dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh.
- Công tác kiểm định chất lượng.
- Xây dựng cơ sở vật chất, thông tin, thư viện.
- Quảng bá và xây dựng thương hiệu cho nhà trường.

PHẦN IV

CÁC CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG VÀ CÔNG TÁC TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I, CÁC CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG:

1, Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh:

Nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức, giáo dục văn hóa hướng đến những phẩm chất năng lực tốt đẹp của học sinh. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lí thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kĩ năng sống cơ bản.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, P.Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, tổ trưởng tổ chuyên môn, giáo viên bộ môn.

2, Xây dựng và phát triển đội ngũ:

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn giỏi, khá; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Người thực hiện: Ban giám hiệu, Công đoàn, Tổ trưởng chuyên môn.

3, Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục:

Xây dựng CSVC, trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hóa và hiện đại hóa. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, P.Hiệu trưởng, kế toán, nhân viên thiết bị.

4, Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin:

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lí, giảng dạy, xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử góp phần nâng cao chất lượng quản lí, dạy và học.

Người phụ trách: P.Hiệu trưởng, các tổ chuyên môn, thư viện.

5, Công tác xã hội hóa giáo dục:

Huy động các nguồn lực của nhà nước, các tổ chức xã hội và các cá nhân tham gia vào công tác phát triển nhà trường.

- Ngân sách nhà nước.
- Nguồn lực từ các dự án phát triển giáo dục.
- Ngân sách từ xã hội và Phụ huynh học sinh.

Người thực hiện: Lãnh đạo nhà trường, BCH công đoàn, Hội CMHS.

6, Xây dựng thương hiệu:

- Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường.
- Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với CB-GV-CNV đối với phụ huynh và học sinh.
- Lấy chất lượng làm thước đo hiệu quả công việc.

Người thực hiện: Lãnh đạo nhà trường, các đoàn thể, các tổ chuyên môn, giáo viên.

II, CÔNG TÁC TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1, Phổ biến kế hoạch chiến lược:

- Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong nhà trường, cơ quan chủ quản, Hội CMHS, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến chiến lược phát triển của nhà trường.

- Tổ chức bộ máy và phân công thực hiện cho các cá nhân, bộ phận, đơn vị chức năng.

- Xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch chiến lược chung cho toàn trường.

2, Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

2.1, Mục tiêu đến năm 2025 (ngắn hạn)

Đến năm 2025 hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động dạy và học của nhà trường 2ca/ngày; hệ thống phòng học, phòng bộ môn, thiết bị và thư viện từng bước được trang bị theo hướng hiện đại. 100% cán bộ giáo viên, nhân viên đều đạt trình độ chuẩn theo quy định, GV-NV sử dụng thành thạo vi tính, ứng dụng CNTT vào công tác quản lý, giảng dạy. Từng bước xây dựng kho học liệu và làm phong phú trang web riêng của trường, tổ chức các hoạt động học mà chơi, chơi mà học để thu hút được phần lớn học sinh trong nhà trường tham gia.

2.2, Mục tiêu đến năm 2027 (trung hạn)

Đến năm 2027 cơ sở vật chất nhà trường đảm bảo giảng dạy và học 1ca/ngày. 100% cán bộ giáo viên, nhân viên sử dụng thành thạo vi tính để phục vụ cho công việc, giáo viên biết soạn thành thạo giáo án điện tử và trao đổi thông tin qua mạng nhà trường, có khoảng 2% GV-NV đạt trình độ trên chuẩn. Hệ thống trang web riêng của trường khá phong phú về thông tin, sử dụng phần mềm quản lý tất cả các mặt trong hoạt động của nhà trường, hệ thống phòng bộ môn, thư viện, thiết bị được đồng bộ và cơ bản hiện đại đảm bảo phục vụ tốt cho hoạt động dạy và học, hệ thống phòng chức năng được hoàn thiện phục vụ tốt cho các hoạt động ngoài giờ, hoạt động ngoại khóa cho giáo viên và học sinh.

2.3, Mục tiêu đến 2030 (dài hạn)

Đến năm 2030 cơ bản cơ sở vật chất nhà trường đã ổn định đồng bộ và hiện đại đảm bảo cho học sinh học 01 ca/ngày, phòng bộ môn và chức năng, thiết bị được trang bị theo hướng hiện đại; xây dựng hệ thống thư viện điện tử với đầu sách tham khảo phong phú đáp ứng được nhu cầu của giáo viên và học sinh. Trình độ CB-GV >5% trên chuẩn, 100% có năng lực sư phạm đạt chuẩn và có uy tín về chất lượng giáo dục, đào tạo. Học sinh nắm vững kiến thức, hình thành các phẩm chất, năng lực phù hợp với yêu cầu của cuộc sống, có ý thức tự giác vươn lên trong học tập, có tính kỷ luật và giữ gìn vệ sinh môi trường. Kính trọng, vâng lời, lễ phép với thầy cô, người lớn, có khả năng hợp tác tốt.

Trên đây là kế hoạch chiến lược hát triển trường THCS Nguyễn Công Trứ giai đoạn 2020 – 2025 và tầm nhìn đến năm 2030. Để từng bước thực hiện chiến lược và hoàn thiện nhà trường theo kế hoạch đã vạch ra, tùy theo tình hình thực tiễn mà trường sẽ có những mục tiêu và giải pháp cụ thể, phù hợp nhằm đạt được mục đích như đã xây dựng.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Đắk R'lấp
- GV-NV, HS
- PHHS
- Lưu VT

P.HIỆU TRƯỞNG



DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN ĐẮK R'LẤP



[Handwritten signature in blue ink]